BÀI 3: SỰ PHÂN HOÁ ĐA DẠNG CỦA TỰ NHIÊN

II. DẠNG 2: Trả lời đúng/ sai cho từng ý dưới đây (lưu ý: ô đầu: đúng – ô sau: sai)

Câu 1: Cho bảng số liệu

Nhiệt độ trung bình năm, nhiệt độ trung bình tháng 1 và tháng 7 tại một số địa điểm ở nước ta năm 2022

(Đơn vị: ^0C)

Địa điểm	Nhiệt độ trung bình năm	Nhiệt độ trung bình tháng 1	Nhiệt độ trung bình tháng 7
Hà Nội	25,0	18,6	30,6
Huế	25,1	21,6	29,1
Cà Mau	27,8	27,1	27,9

(Nguồn: Niên giám Thống kê năm 2022, NXB thống kê Việt Nam, 2023)

a) Nhiệt độ trung bình năm của Hà Nội thấp hơn Huế.

b) Nhiệt độ trung bình tháng 1 tăng dần từ Bắc vào Nam.

c) Cà Mau có biên độ nhiệt năm cao nhất

d) Biên độ nhiệt năm giảm dần từ Bắc vào Nam do ảnh hưởng của vị trí địa lí, gió mùa, hình dáng lãnh thổ và địa hình.

Câu 2: Cho biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa ở Hà Nội và Cần Thơ

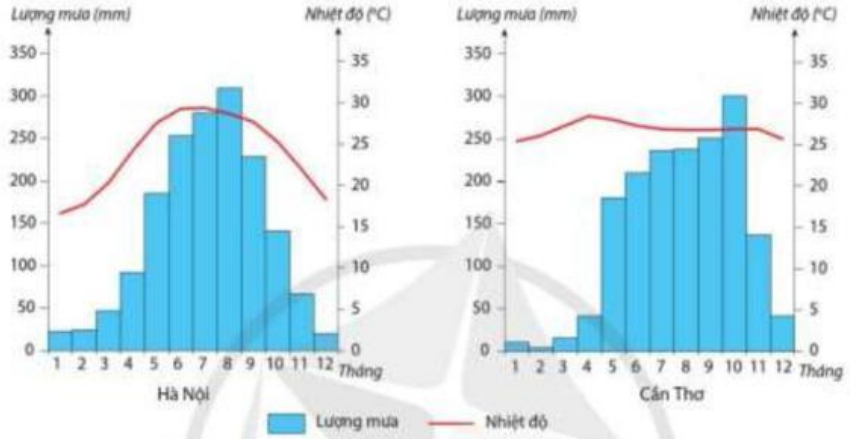

Hình 3.1. *Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa ở Hà Nội và Cần Thơ*

a. Hà Nội có biên độ nhiệt nhỏ hơn Cần Thơ.

b. Cần Thơ có mùa khô sâu sắc hơn Hà Nội.

c. Hà Nội có một số tháng nhiệt độ dưới 20^0C là do ảnh hưởng của gió Tín phong bán cầu Bắc.

d. Hà Nội có mùa khô ít sâu sắc hơn là do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc vào cuối mùa đông.

Câu 3. Từ tháng 6 đến tháng 4 năm sau, miền Bắc nước ta chịu tác động mạnh của gió mùa Đông Bắc. Nửa đầu mùa đông, miền Bắc có thời tiết lạnh khô, nửa sau mùa đông có thời tiết lạnh ẩm, có mưa phùn ở vùng ven biển và các đồng bằng ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. Từ 16^0B trở vào Nam, khối khí lạnh đã bị suy yếu nên Tín phong bán cầu Bắc chiếm ưu thế.

a) Hoạt động của gió mùa Đông Bắc đã làm cho miền Bắc có một mùa đông lạnh.

b) Gió mùa Đông Bắc bị biến tính khi đi qua biển nên gây mưa phùn vào cuối mùa đông ở vùng ven biển và các đồng bằng ở Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ.

LIVEWORKSHEETS

c) Tín phong bán cầu Bắc là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên.

d) Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân tạo nên mùa khô cho cả nước.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin và chọn đúng hoặc sai ở mỗi ý a), b), c), d) sau đây.

Sự phân hoá của thiên nhiên theo chiều Đông – Tây được thể hiện khá rõ ở vùng đồi núi nước ta. Vùng núi Đông Bắc là nơi có mùa đông lạnh nhất cả nước, về mùa đông nhiệt độ hạ xuống rất thấp, thời tiết hanh khô, thiên nhiên mang tính chất cận nhiệt đới gió mùa. Vùng núi Tây Bắc có mùa đông tương đối ấm và khô hanh, ở các vùng núi thấp cảnh quan mang tính chất nhiệt đới gió mùa, tuy nhiên ở các vùng núi cao cảnh quan thiên nhiên lại giống vùng ôn đới.

a) Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lí kết hợp với hướng núi.

b) Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ấm hơn, khô hanh do vị trí và ảnh hưởng của các dãy núi hướng tây bắc – đông nam đã ngăn cản gió mùa Đông Bắc.

c) Vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do gió mùa Đông Bắc kết hợp độ cao địa hình.

d) Tại các vùng núi cao Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao hút gió từ các hướng tới.

DẠNG III

Câu 1: Cho bảng số liệu:

Nhiệt độ trung bình tháng tại trạm quan trắc Hà Nội (Láng) năm 2022

(Đơn vị: ^0C)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ	18,6	15,3	23,1	24,8	26,8	31,4	30,6	29,9	29,0	26,2	26,0	17,8

(Nguồn: Niên giám Thống kê năm 2023, NXB Thống kê Việt Nam, 2024)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, tính biên độ nhiệt độ năm tại trạm quan trắc Hà Nội (Láng) năm 2022 *(làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân của ^0C).*

Đáp án:

Câu 2. Tại độ cao 1000 m trên dãy núi Hoàng Liên Sơn có nhiệt độ là 34°C, cùng thời điểm này nhiệt độ ở độ cao 2500 m là bao nhiêu °C? (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của °C)

Đáp án:

Câu 3. Cho bảng số liệu:

Lưu lượng dòng chảy tháng tại trạm Hà Nội trên sông Hồng

(Đơn vị.m'/s)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu Lượng	1022	905	853	1004	1578	3469	5891	6245	4399	2909	2024	1285

Căn cứ vào báng số liệu trên, tính lưu lượng dòng chảy trung bình năm tại trạm Hà Nội trên sông Hồng (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của m3/s).

Đáp án:

Câu 4. Cho bảng số liệu:

Lưu lượng dòng chảy tháng tại trạm Hà Nội trên sông Hồng

(Đơn vị.m'/s)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12

LIVEWORKSHEETS

Lưu Lượng	1022	905	853	1004	1578	3469	5891	6245	4399	2909	2024	1285

Căn cứ vào báng số liệu trên, tính lưu lượng dòng chảy trung bình mùa lũ tại trạm Hà Nội trên sông Hồng (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của m3/s).

Đáp án:

Câu 5. Cho bảng số liệu:

Lưu lượng dòng chảy tháng tại trạm Hà Nội trên sông Hồng

(Đơn vị.m'/s)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu Lượng	1022	905	853	1004	1578	3469	5891	6245	4399	2909	2024	1285

Căn cứ vào báng số liệu trên, tính lưu lượng dòng chảy trung bình mùa cạn tại trạm Hà Nội trên sông Hồng (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của m3/s).

Đáp án:

Câu 6: Cho bảng số liệu

Nhiệt độ trung bình các tháng của Hà Nội và Cà Mau năm 2022

(Đơn vị: ^{0}C)

Tháng	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**
Hà Nội (Láng)	18,6	15,3	23,1	24,8	26,8	31,4	30,6	29,9	29,0	26,2	26,0	17,8
Cà Mau	27,1	27,9	28,0	28,7	28,6	28,7	27,9	27,8	27,4	27,7	26,7	26,6

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam, năm 2022)

Nhiệt độ trung bình năm của Hà Nội thấp hơn nhiệt độ trung bình năm của Cà Mau bao nhiêu? (Làm tròn đến 1 chữ số thập phân của ^{0}C)

Đáp án:

LIVEWORKSHEETS